

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH BẢO  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/DS-ST  
Ngày 26-9-2024  
V/v tranh chấp về phường họ

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Đức Vịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Tâm

Ông Nguyễn Văn Quyết

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Công Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 59/2024/TLST- DS ngày 02/8/2024 về “Tranh chấp phường họ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXX-ST ngày 11/9/2024, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D; nơi cư trú: Thôn HPh, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);

***- Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị S; nơi cư trú: Thôn HPh, xã ThTh, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Toà án, nguyên đơn là vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D thống nhất trình bày:

Ngày 20/8/2022 âm lịch tức 15/9/2022 dương lịch, vợ chồng ông có tham gia chơi phường với bà Nguyễn Thị S, bà S là chủ phường. Phường đóng 10.000.000 (Mười triệu) đồng/tháng/1 chân phường và đóng tiền phường vào ngày 20 âm lịch hàng tháng. Vợ chồng ông đã đóng cho bà S 16 tháng phường tương đương 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng, tháng thứ 16 vào ngày 20/11/2023 âm lịch tức ngày 01/01/2024 dương lịch. Đến tháng thứ 17 vợ chồng ông và bà S đã chốt số tiền phường bà S nợ là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng tiền gốc. Vợ chồng ông đã đến nhà bà S nhiều lần để đòi tiền nhưng bà S vẫn không trả. Nay, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho mình, vợ chồng ông yêu cầu Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo buộc bà Nguyễn Thị S phải trả vợ chồng ông số tiền phường nợ gốc là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng, vợ chồng ông không yêu cầu bà S phải trả số tiền lãi.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị S vắng mặt toàn bộ quá trình tố tụng tại Toà án nhưng tại Biên bản ghi lời khai của đương sự, bà S trình bày:

Bà xác nhận, ngày 20/8/2022 âm lịch tức 16/9/2022 dương lịch vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D có vào phường cho bà 16 tháng phường, mỗi tháng là 10.000.000 đồng. Tính đến nay bà còn nợ vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D số tiền là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng. Nay, vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D yêu cầu Toà án buộc bà phải trả vợ chồng ông H, bà D số tiền nợ phườnG là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng, bà đồng ý. Tuy nhiên, do gặp khó khăn về kinh tế nên bà đề nghị được trả dần.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ; về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các điều 116; 117; 118; 119; 274; 275; 280 và Điều 471 của Bộ luật Dân sự; các điều 18, 21 23, 27 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, họ, hui, biêu, phường. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của vợ chồng ông Nguyễn Viết H, bà Tống Thị D. Buộc bà Nguyễn Thị S phải trả cho vợ chồng ông H, bà D tổng số tiền phường còn nợ là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng. Về án phí: Bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Vợ chồng ông Nguyễn Việt H, bà Tống Thị D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị S có nơi cư trú tại xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng phải trả nợ gốc tiền phường ngày 20/8/2022 âm lịch tức 15/9/2022 dương lịch. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là vụ án dân sự về tranh chấp phường, họ và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Căn cứ vào lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ do đương sự cung cấp, các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Giữa vợ chồng ông Nguyễn Việt H, bà Tống Thị D và bà Nguyễn Thị S có thỏa thuận việc vào phường, theo đó vợ chồng ông H, bà D là người chơi phường, bà S là chủ phường, vợ chồng ông H, bà D đã đóng tiền cho bà S 16 tháng phường với tổng số tiền là 160.000.000 (Một trăm sáu mươi triệu) đồng. Khi thoả thuận chơi phường vợ chồng ông H, bà D và bà S đều là những người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, việc thoả thuận thể hiện ý chí tự nguyện của các bên, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, thoả thuận chơi phường giữa vợ chồng ông Nguyễn Việt H, bà Tống Thị D và bà Nguyễn Thị S là có hiệu lực pháp luật và làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên.

[4] Thực hiện thoả thuận trên vợ chồng ông Nguyễn Việt H, bà Tống Thị D và bà Nguyễn Thị S đều xác nhận vợ chồng ông H, bà D đã đóng cho bà S 16 tháng phường với tổng số tiền gốc là 160.000.000 đồng và các bên đã chốt số nợ gốc là 160.000.000 đồng, sau khi chốt nợ bà S đã không trả tiền cho vợ chồng ông H, bà D nên vợ chồng ông H, bà D yêu cầu Toà án buộc bà Nguyễn Thị S phải trả số tiền phường còn nợ là có căn cứ được chấp nhận.



kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Đức Vịnh**